

Nhận diện tội phạm có tổ chức

Nguyễn Khắc Hải*

Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam

Nhận ngày 14 tháng 10 năm 2013

Chỉnh sửa ngày 19 tháng 11 năm 2013; Chấp nhận đăng ngày 15 tháng 12 năm 2013

Tóm tắt: Việc nhận thức sự tác động của toàn cầu hóa thị trường thế giới đến tội phạm có tổ chức là hết sức cần thiết. Sự phát triển của kinh tế toàn cầu là không đồng nhất và thậm chí có sự khác biệt lớn ở các vùng, khu vực khác nhau trên thế giới. Liên quan đến sự thay đổi kinh tế thì tội phạm có tổ chức đã chuyển từ những dạng tội phạm truyền thống như tống tiền sang những dạng mới hơn và củng cố vai trò của nó ở trong các hoạt động khác. Toàn cầu hóa là vấn đề rất phức tạp nhưng chiếu vào tội phạm có tổ chức thì chúng ta có thể nhận thấy toàn cầu hóa có tác động lên cả cấu trúc và các hoạt động của nó. Thêm vào đó, sự hoàn thiện của hệ thống pháp luật quốc gia, khu vực, quốc tế trong đấu tranh chống tội phạm có tổ chức cũng dẫn đến sự đa dạng của các hình thức tội phạm có tổ chức trên thế giới. Nghiên cứu này đề cập đến những đặc trưng, những dạng cấu trúc và hoạt động của tội phạm có tổ chức cũng như những dạng điển hình của cơ cấu tội phạm có tổ chức trái rộng từ những dạng truyền thống đến những dạng hiện đại và mạng lưới tội phạm.

Từ khóa: Tội phạm có tổ chức, nhóm tội phạm, băng đảng, tổ chức tội phạm, hoạt động phạm tội, mạng lưới, tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia.

1. Khái niệm và các đặc điểm của tội phạm có tổ chức

Không giống như nhiều loại người phạm tội, thậm chí khác cả người phạm tội chuyên nghiệp, những người phạm tội có tổ chức làm việc với nhau trên cơ sở có tính liên tục trong các lớp vỏ bọc khá đa dạng với những hoạt động bất hợp pháp. Có một nhóm tội phạm nòng cốt và một nhóm lớn hơn nhiều là các cá nhân vệ tinh làm việc với họ, thực hiện nhiệm vụ cụ thể và cung cấp dịch vụ cụ thể, nhưng những cá nhân này chủ yếu là những tác nhân kinh tế và chính trị hợp pháp. Trong nền kinh

tế toàn cầu hóa, các chuyên gia máy tính và tư vấn tài chính là những nhân tố quan trọng đối các nhóm tội phạm có tổ chức không kém những người bán ma túy, môi giới cá cược hay chần dặt gái mại dâm. Những cá nhân này được đưa vào một mạng lưới tội phạm bởi những dịch vụ của họ là cần thiết. Sự kết hợp này rất tiện dụng. Nó làm cho việc thực thi pháp luật trở nên hết sức khó khăn để theo dõi và truy ngược lại các hoạt động cụ thể của những người nòng cốt của nhóm tội phạm.

Một vấn đề dai dẳng và kéo dài liên quan đến cấu trúc của nhóm tội phạm là việc sử dụng cấu trúc tương tự như của công ty để mô tả cấu trúc ra quyết định tổ chức tội phạm. Ấn tượng còn lại tương tự như của công ty là tổ

*ĐT: 84-94655595

E-mail: vnucriminology@gmail.com

chức tội phạm có nhóm điều hành và cấu trúc phân cấp thứ bậc kiểm soát hoạt động và truyền lệnh cho nhân viên cấp dưới. Định nghĩa truyền thống này nhấn mạnh vai trò của ông chủ, tương tự như giám đốc điều hành của công ty, một ủy ban, tương đương với ban giám đốc; các trưởng ban (đội trưởng) là những người quản lý trung gian của bộ máy và những người lính là những công nhân thực sự thực hiện các hoạt động bất hợp pháp. Như chúng ta đã thấy, một cái nhìn truyền thống về tổ chức tội phạm như vậy là sai lầm cơ bản.

Quan điểm mới về tội phạm có tổ chức đưa ra bởi cơ quan thực thi pháp luật châu Âu bác bỏ hoàn toàn cách nhìn nhận này về tội phạm có tổ chức. Cách nhìn mới này giúp chúng ta nhận ra một thực tế là hình thức truyền thống cũ của tội phạm có tổ chức, chẳng hạn như những loại tổ chức Mafia truyền thống trước đây đã từng tồn tại, thì bây giờ không còn lợi hại trong một nền kinh tế thế giới toàn cầu hóa. Cũng giống như các công ty hợp pháp, các nhóm tội phạm có tổ chức ngày nay đã mở rộng mạng lưới theo một cách thức linh hoạt và hiệu quả hơn. Thời đại của thông tin liên lạc nhanh chóng tiện lợi, các hình thức rườm rà của một tổ chức theo thứ bậc không những không còn cần thiết mà còn cản trở kinh doanh bất hợp pháp. Điều này đồng nghĩa với việc là họ dễ bị cảnh sát thâm nhập hơn là là mạng lưới mở rộng với tính năng linh hoạt và năng động. Với dịch vụ chuyên tiền nhanh, sự hỗ trợ của công nghệ như điện thoại di động và mạng internet, bất cứ nhóm nhỏ nào cũng có thể mua và phân phối ma túy bất hợp pháp rất nhanh chóng và tiện lợi. Sự cần thiết của một ông chủ đã qua rồi [1].

Tổ chức vì lợi nhuận. Giống như các doanh nghiệp hợp pháp, tội phạm có tổ chức tồn tại là vì mục đích chính: để tạo ra lợi nhuận. Tội phạm có tổ chức cần và sử dụng

sức mạnh kinh tế và chính trị để đạt được mục tiêu này. Sự phân biệt truyền thống từ trước tới nay của tội phạm có tổ chức và các doanh nghiệp hợp pháp chính ở chỗ tội phạm có tổ chức sử dụng các phương tiện và cách thức bất hợp pháp để nâng cao quyền lực và lợi nhuận. Trong khi nhiều học giả cho rằng sự khác biệt này ngày nay ít quan trọng hơn so với trong quá khứ, thì việc sử dụng các phương thức phạm tội để đạt được mục tiêu lợi nhuận vẫn là một thuộc tính quan trọng của định nghĩa tội phạm có tổ chức. Các phương thức phạm tội có thể từ tổng tiền và tham nhũng tới các hành vi bạo lực.

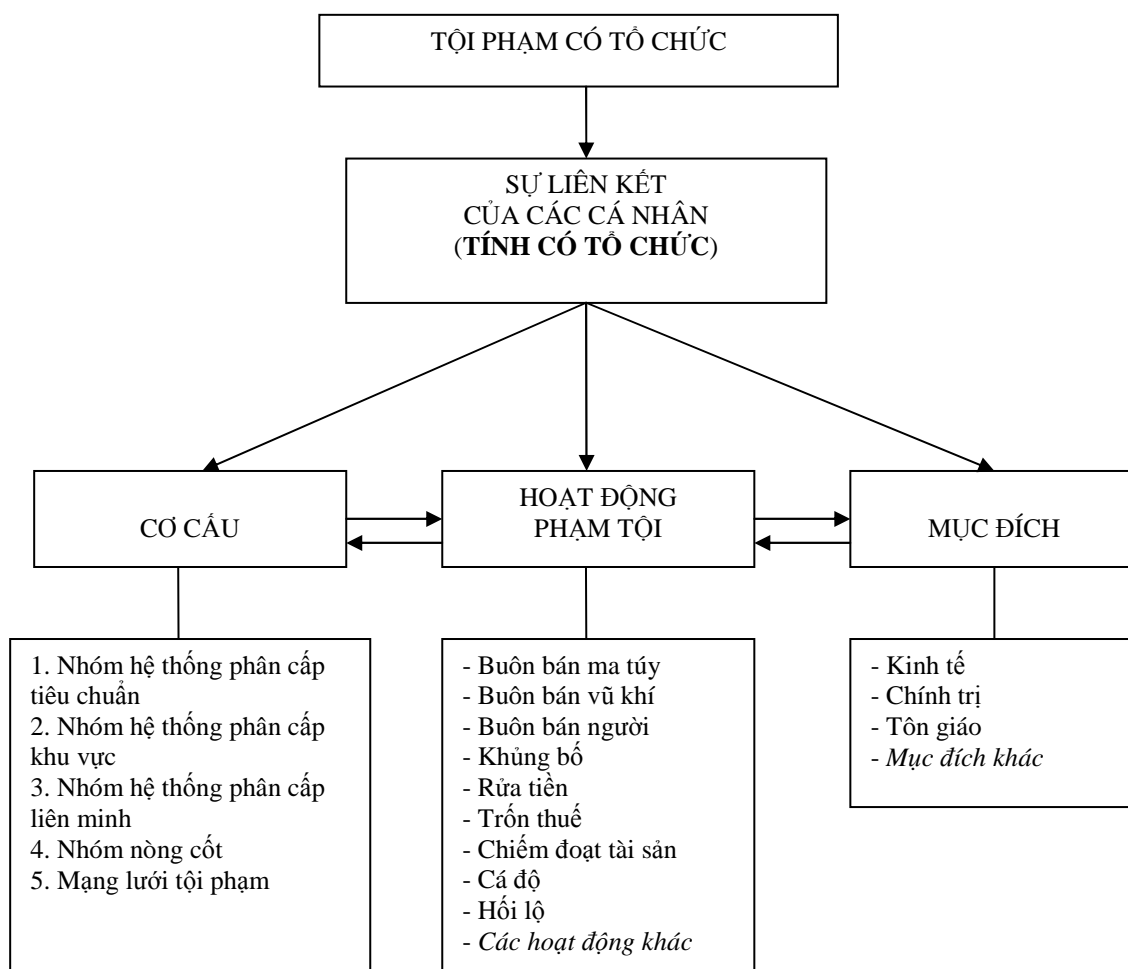
Doanh nghiệp vì lợi nhuận của tội phạm có tổ chức. Kinh tế toàn cầu đã thay đổi tội phạm có tổ chức sâu sắc nhất ở chỗ nó đã làm tăng rất mạnh số lượng và loại hình doanh nghiệp mà tổ chức tội phạm có thể khai thác lợi nhuận. Theo truyền thống, khi nghĩ đến các nhóm tội phạm có tổ chức là hình dung đến việc cung cấp những dịch vụ bất hợp pháp liên quan đến tệ nạn xã hội hay bảo kê cho nó ở vùng đó. Sản xuất và phân phối các ấn phẩm khiêu dâm và ma túy, các cung cấp các dịch vụ mại dâm, cờ bạc, cho vay nặng lãi, và các dịch vụ bảo vệ truyền thống được xem là cốt lõi của hoạt động phạm tội có tổ chức.

Toàn cầu hóa đã thay đổi tất cả. Trong một thị trường quốc tế rộng lớn, tội phạm có tổ chức có thể thâm thấu vào bất kỳ doanh nghiệp nào. Tất nhiên, các tổ chức tội phạm vẫn thống trị ngành công nghiệp tình dục và buôn bán ma túy. Dân nhập cư được đưa trái phép qua biên giới để làm việc trong các nhà thổ, câu lạc bộ thoát y và quán massage thuộc sở hữu của đám ma cô, nhưng họ cũng bị buôn bán để làm việc trong các ngành sản xuất, nông nghiệp và công nghiệp. Sự đa dạng trong việc buôn bán ma túy đã trở nên dễ dàng hơn với sự hỗ trợ hiệu quả của giao thông và tài chính. Buôn bán vũ khí

bất hợp pháp cùng với buôn bán ma túy là nguồn cung tài chính trên diện toàn cầu cho tội phạm có tổ chức. Xe ô tô sang trọng đang bị đánh cắp và vận chuyển trên toàn thế giới để bán lại. Ngà voi, đá quý, thực vật quý hiếm, động vật hoang dã được bán trên thị trường toàn cầu. Thậm chí những hình thức doanh nghiệp đơn giản của tội phạm có tổ chức, chẳng hạn như tổng tiền và bảo kê, chiếm một tầm quan trọng mới trong nền kinh tế toàn cầu. Thay vì tổng tiền các quán bar và nhà hàng của

khu phố, tổ chức tội phạm thời nay được thuê bởi các doanh nghiệp hợp pháp để quấy rối đối thủ cạnh tranh, tiến hành các hoạt động gián điệp công nghiệp, đe dọa trả lương thấp những người lao động bất hợp pháp.

Tội phạm có tổ chức là một hiện tượng xã hội tiêu cực phản ánh việc các cá nhân liên kết với nhau trong một cơ cấu bền vững hoặc linh hoạt để thực hiện hoạt động phạm tội nhằm đạt được mục đích kinh tế, chính trị, tôn giáo hoặc mục đích khác.



Tội phạm có tổ chức là một hình thức thực hiện các hoạt động phạm tội có hiệu quả cao với sự tham gia của nhiều cá nhân cho nên khi

tội phạm được thực hiện bằng hình thức này thì tính chất nguy hiểm của các tội phạm sẽ tăng lên đáng kể. Sự liên kết - *tính có tổ chức*

- của các cá nhân thể hiện trong một cơ cấu bền vững hoặc linh hoạt nhằm tiến hành những hoạt động phạm tội để đạt được mục đích của nhóm người đó. Như vậy tính có tổ chức liên quan đến không chỉ việc thực hiện những hành vi cụ thể, mà còn ở chính cơ cấu tội phạm, sự tồn tại và những hoạt động phạm tội của nó.

Cơ sở xã hội của tội phạm có tổ chức và phạm vi năng lực của nó trong mỗi giai đoạn có sự khác nhau cơ bản. Trong nền kinh tế mệnh lệnh hành chính, tội phạm có tổ chức ký sinh vào nền kinh tế kế hoạch hóa, được đơn giản hóa và phụ thuộc bộ máy hành chính. Trong giai đoạn đổi mới, chuyển đổi nền kinh tế, tội phạm có tổ chức trở nên phức tạp và đa dạng hơn, tự chủ hơn. Đến giai đoạn hiện nay, trong nền kinh tế thị trường, với tác động của toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế, cũng như của khoa học và công nghệ, tội phạm có tổ chức đã hình thành những hệ thống phức tạp, tinh vi, linh hoạt và sử dụng thành thạo những thành tựu của khoa học công nghệ. Về cấu trúc, tội phạm có tổ chức thậm chí còn phản ánh phạm vi của hoạt động phạm tội, đặc điểm về dân tộc, tôn giáo và truyền thống của nơi sinh sống.

Có quan điểm cho rằng cần phải liệt kê các điều luật, có đặc trưng gắn nhất với tội phạm có tổ chức như trộm cắp, buôn lậu ma túy, buôn lậu, tống tiền v.v. và chính như vậy sẽ loại bỏ việc mở rộng việc giải thích khái niệm “hoạt động có tổ chức” [2]. Phương pháp tiếp cận này có thể hợp lý khi sử dụng trong luật hình sự để xác định tội phạm nghiêm trọng, tái phạm đặc biệt nguy hiểm, nhưng lại không thành công khi áp dụng với tội phạm có tổ chức, bởi lẽ nếu vậy thì sẽ liên tục phải bổ sung những tội phạm mới vào danh sách. Tội phạm có tổ chức luôn hướng tới những hành vi phạm tội mang lại lợi nhuận cao với ít rủi ro. Do vậy có thể liệt kê hầu hết các hành vi phạm

tội, được quy định trong Bộ luật hình sự của các quốc gia khác nhau, thực hiện “công việc” của những tên tội phạm có tổ chức: một mặt (buôn bán ma túy, vũ khí...) được coi là những hoạt động chính, mặt khác (giết người, khủng bố...) được coi là cách thức để loại bỏ đối thủ, tiếp đến (đút lót, hối lộ...) là xây dựng hệ thống phòng thủ và bảo vệ, rồi đến (trốn thuế, rửa tiền...) cách thức tích lũy quỹ tội phạm, và rồi (thành lập các doanh nghiệp giả...) hợp pháp hóa những hoạt động của mình.

Tất cả những hoạt động phạm tội có tổ chức đều có tính chất và mức độ nguy hiểm cao cho xã hội. Những tội phạm được thực hiện dưới cách thức có tổ chức - phạm tội có tổ chức - đều được coi là những tội phạm nghiêm trọng, rất nghiêm trọng hay đặc biệt nghiêm trọng tùy theo quy định trong pháp luật của từng quốc gia. Trong Công ước của Liên hợp quốc về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia, những tội phạm được thực hiện bởi nhóm tội phạm có tổ chức đều được coi là tội phạm nghiêm trọng. Khoản a Điều 2 của Công ước quy định: “Nhóm tội phạm có tổ chức là một nhóm có cơ cấu gồm từ ba người trở nên, tồn tại trong một thời gian và hoạt động có phối hợp nhằm mục đích thực hiện một hay nhiều tội phạm nghiêm trọng hoặc các hành vi phạm tội được quy định trong Công ước này, nhằm đạt được, trực tiếp hoặc gián tiếp, lợi ích về tài chính hay vật chất khác”. “Nhóm cơ cấu nghĩa là một nhóm không phải được hình thành một cách ngẫu nhiên để thực hiện một hành vi phạm tội tức thời và không nhất thiết vai trò của các thành viên trong nhóm phải được xác định một cách rõ ràng, quan hệ giữa các thành viên phải được duy trì hoặc cơ cấu của nhóm phải được phát triển” (khoản c Điều 2).

Tội phạm nghiêm trọng theo khoản 2 Điều 2 của Công ước quy định: “Là một hành vi vi phạm có thể bị trừng phạt theo khung hình

phạt tù ít nhất là 4 năm hoặc theo một hình phạt nặng hơn. Bản hành động chung của Hội đồng châu Âu cũng đưa ra một hình phạt tương tự như vậy, tại Điều 1 của Bản hành động chung này, một hành động phạm tội “có thể bị phạt tù giam hoặc tước quyền tự do từ ít nhất 4 năm trở lên”.

Những quy định của Công ước về tội phạm có tổ chức là rất cụ thể và chỉ rõ được các đặc điểm tội phạm học của loại tội phạm này. Về chủ thể, khoản a Điều 2 đã đưa ra một quan niệm mới về tội phạm có tổ chức, khắc phục sự thiếu thống nhất trong các quy định hiện hành, lượng hoá số lượng thành viên của một nhóm tội phạm có tổ chức là ba người. Điều này giúp cho chúng ta có một cách hiểu thống nhất về tội phạm có tổ chức, tạo thuận lợi cho công tác lập pháp, hành pháp và tư pháp tại các quốc gia thành viên [3].

Nhìn về tổng thể thì tội phạm có tổ chức được chứa đựng tổng hợp những đặc trưng mang tính tương đối nhưng có mối liên hệ lẫn nhau trong cơ cấu, mà rõ ràng là tính có tổ chức được coi là chủ đạo. Từ cách nhìn nhận này thì cơ cấu của tội phạm có tổ chức có thể được hiểu là các cá nhân cá mối liên hệ chặt chẽ được hình thành với các dấu hiệu sau:

- Người tổ chức (người lãnh đạo, người đứng đầu, bố già) hoặc nhân tố lãnh đạo
- Cơ cấu tổ chức theo thứ bậc nhất định, phân tách rõ ràng giữa lãnh đạo với người trực tiếp thực hiện
- Ở một chừng mực nào đó phân định rõ ràng vai trò (chức năng) thực hiện những nhiệm vụ cụ thể
- Kỷ luật rất nghiêm khắc với việc tuân lệnh tuyệt đối theo chiều dọc dựa trên những quy định và luật lệ riêng, ví dụ như luật im lặng;
- Hệ thống hình phạt rất nặng, thậm chí trừ khử những người phản bội.

- Có quỹ tài chính để giải quyết những nhiệm vụ chung

- Thu thập những thông tin trên các lĩnh vực mang lại lợi ích và an toàn của hoạt động phạm tội

- Vô hiệu hóa bằng cách mua chuộc, hối lộ những cơ quan bảo vệ pháp luật và các cơ quan nhà nước khác nhằm thu nhận được những thông tin, sự trợ giúp và bảo vệ cần thiết

- Sử dụng rất chuyên nghiệp những cơ sở kinh tế-xã hội, cũng như các cơ sở có nền tảng nhà nước hoạt động trong nước cũng như quốc tế với mục đích tạo ra lớp vỏ bọc hợp pháp cho những hoạt động phạm tội của mình

- Lan truyền tin đồn đáng sợ về sức mạnh và quyền lực của mình, điều này mang lại cho tổ chức tội phạm lợi ích nhiều hơn là thiệt hại, vì chúng làm mất tinh thần nhân chứng, nạn nhân, nhân viên của các phương tiện truyền thông, cũng như của các cơ quan bảo vệ pháp luật, cổ vũ tinh thần cho những người thực hành cốt cán

- Tạo ra cơ cấu quản lý sao cho người cầm đầu không phải trực tiếp tổ chức hoặc thực hiện những tội phạm cụ thể. Điều này hoàn toàn có lợi bởi: người đứng đầu thì tránh khỏi trách nhiệm, và sự liên quan của những người thực hành không phá vỡ tổ chức và mang lại sự trợ giúp cần thiết cho những “vùng tổn thương”

- Thực hiện bất cứ hành vi phạm tội nào để đạt được mục đích lợi nhuận và kiểm soát lĩnh vực và địa bàn mang lại lợi nhuận và sự an toàn.

Những dấu hiệu liệt kê trên [4] có thể biểu hiện ở các mức độ khác nhau, và trong một số cơ cấu có thể thiếu dấu hiệu này hay dấu hiệu kia, nhưng hợp lại với nhau thì chúng phản ánh những đặc trưng của tội phạm có tổ chức.

Về mục đích, các liên kết tội phạm có tổ chức có những hoạt động phạm tội rất đa dạng, phong phú và là cách thức để đạt được mục tiêu đã đề ra. Một trong những mục đích nổi bật của rất nhiều liên kết tội phạm có tổ chức là lợi nhuận (kinh tế). Hiện nay do yêu cầu khách quan nhiều liên kết tội phạm có tổ chức theo đuổi không chỉ một mục đích kinh tế mà xen lẫn mục đích chính trị, tôn [5].

1. Các loại hoạt động phạm tội có tổ chức

Tội phạm có tổ chức là một hiện tượng độc đáo và năng động lan tỏa hầu như tất cả các tầng lớp xã hội. Nó khác với các loại hoạt động tội phạm khác. Các loại hành vi phổ biến nhất liên quan đến hoạt động phạm tội có tổ chức bao gồm việc cung cấp các dịch vụ bất hợp pháp và hàng hóa bất hợp pháp, âm mưu phạm tội, sự xâm nhập vào kinh doanh hợp pháp, tổng tiền và tham nhũng.

a) *Cung cấp các dịch vụ bất hợp pháp*

Việc cung cấp các dịch vụ bất hợp pháp là một trong những công việc kinh doanh chính của các tổ chức tội phạm. Dịch vụ bất hợp pháp là những dịch vụ mà kinh doanh hợp pháp không cung cấp và bị pháp luật cấm. Những dịch vụ bất hợp pháp bao gồm: (1) hoạt động cờ bạc được tiến hành ngoài vòng pháp luật, (2) bảo kê - một hình thức tổng tiền mà theo đó các thành viên tổ chức tội phạm tiếp cận chủ sở hữu của các doanh nghiệp nhỏ và đề nghị cung cấp cho họ sự bảo vệ cho các doanh nghiệp trong trường hợp không may mắn “bất ngờ” xảy ra, chẳng hạn như cháy hoặc bị phá hoại, (3) cho vay nặng lãi, cho vay tiền bất hợp pháp ở mức giá lấy lãi cắt cổ, mà việc trả nợ bị ép thông qua bạo lực và đe dọa,

và (4) kinh doanh mại dâm là một trong những dịch vụ mang lại lợi nhuận lớn cho các tổ chức tội phạm.

Việc cung cấp các dịch vụ bất hợp pháp là một dạng hoạt động phạm tội tạo ra tiền để giúp cho tổ chức đạt được mục đích. Ngoài ra, trong nhiều trường hợp các dịch vụ bất hợp pháp được cung cấp cùng với hàng hóa bất hợp pháp.

b) *Cung cấp hàng hóa bất hợp pháp*

Giống như dịch vụ bất hợp pháp, một dấu hiệu thứ hai của tổ chức tội phạm là việc cung cấp các hàng hóa bất hợp pháp, thứ không có từ các doanh nghiệp hợp pháp. Đặc biệt là các loại ma túy bất hợp pháp chính là cho một sản phẩm chính trong nhu cầu đáng kể trên thị trường chợ đen. Các loại ma túy bất hợp pháp bao gồm cần sa, cocaine và heroin, các loại ma túy tổng hợp khác dưới dạng thuốc lắc... đã mang lại hàng tỉ đô la mỹ miễn thuế cho các tổ chức tội phạm tội phạm mỗi năm. Các ấn phẩm khiêu dâm cũng là một loại hàng hóa ở thị trường chợ đen mà tạo ra hàng tỷ đô la mỗi năm. Súng không đăng ký và hàng hóa bị đánh cắp là những sản phẩm khác có nhu cầu đáng kể mà những người buôn bán bất hợp pháp có thể bán với giá thấp hơn và dễ dàng hơn là phân phối một cách hợp pháp.

c) *Âm mưu phạm tội*

Một loại quan trọng của hành vi phạm tội có tổ chức là âm mưu, một thỏa thuận giữa hai hoặc nhiều người vi phạm pháp luật. Trong hầu hết các trường hợp, các thành viên của tổ chức tội phạm làm việc với nhau với mục đích buôn bán ma túy hoặc tài sản bị đánh cắp, cho vay nặng lãi, cờ bạc và các hoạt động khác. Rất hiếm khi một hành vi phạm tội được thực hiện mà những người cầm đầu nhóm tội phạm lại không biết hoặc không đồng ý. Do đó,

những ông chủ hoặc chỉ huy nhóm, những người cho phép hành vi phạm tội được thực hiện, cũng bị cáo buộc về âm mưu để thực hiện các hành vi này.

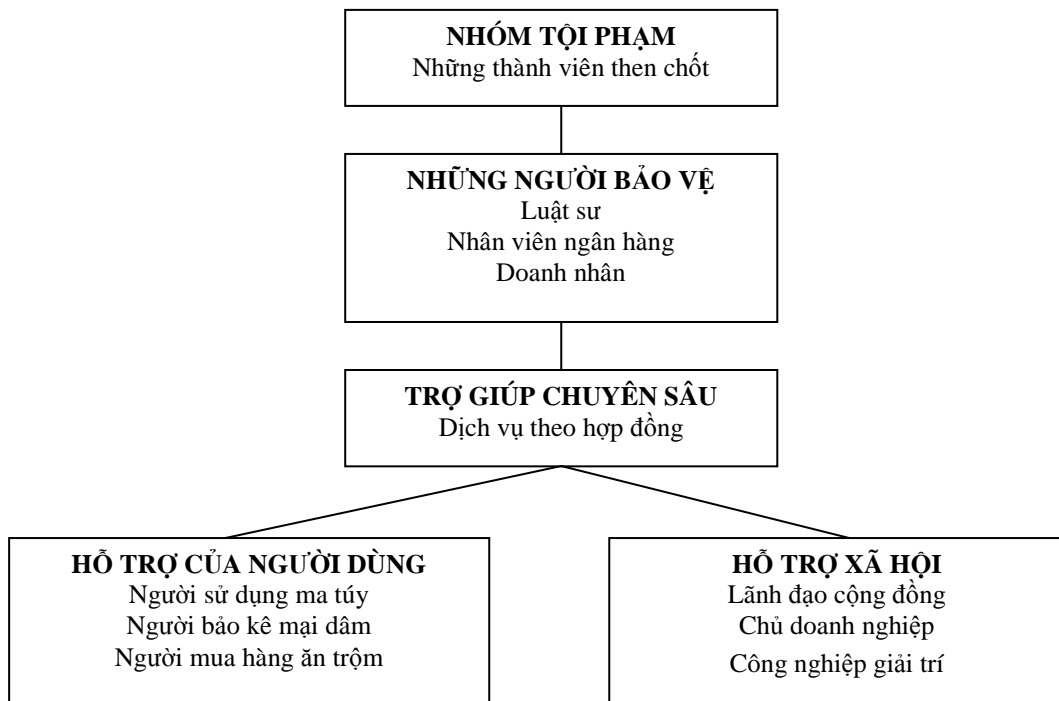
d) Xâm nhập vào kinh doanh hợp pháp

Vì các thành viên tổ chức tội phạm không có cách nào hợp pháp để sử dụng những lợi nhuận bất hợp pháp của họ, họ phải che giấu càng kỹ càng tốt doanh thu của mình. Khả năng thâm nhập vào kinh doanh hợp pháp vừa giúp cho các nhóm tội phạm có tổ chức cơ hội để che giấu các khoản thu bất hợp pháp vừa giúp tạo một lớp vỏ hợp pháp trong cộng đồng để tránh sự nghi ngờ của người dân và sự phát hiện của cảnh sát.

Tổng tiền. Tội phạm có tổ chức thường xâm nhập vào kinh doanh hợp pháp thông qua tổng tiền. Tổng tiền là một hình thức chiếm đoạt thông qua sử dụng hoặc đe dọa sử dụng

bạo lực để đạt được mục đích của tội phạm. Ví dụ, các thành viên nhóm tội phạm có tổ chức có thể nhấn mạnh rằng một nhà hàng nên sử dụng dịch vụ nào đó của họ và nếu từ chối thì sẽ bị tấn công, mặc dù giá đất cất cổ có thể được áp dụng trong hầu như tất cả các lĩnh vực hoạt động của tội phạm có tổ chức. Hoạt động này thường liên quan đến cho vay nặng lãi và mối đe dọa sử dụng bạo lực đối với những người không trả được nợ cho tổ chức tội phạm một cách kịp thời.

Tham nhũng. Tham nhũng là một loại hành vi khác của tội phạm có tổ chức. Thật vậy, không có sự trợ giúp lén lút của các cán bộ thực thi pháp luật, thẩm phán, công tố viên, thị trường, cán bộ ngân hàng, luật sư, kế toán, và những chính trị gia được bầu và bổ nhiệm ở tất cả các cấp chính quyền, các nhóm tội phạm có tổ chức không thể phát triển được.



3. Phân nhóm tội phạm có tổ chức

3.1. Nhóm tội phạm

Đại diện cho cốt lõi của nhóm tội phạm có tổ chức, các nhóm tội phạm được tạo thành từ những người sử dụng các phương thức tội phạm và bạo lực và sẵn sàng hối lộ để đạt được quyền lực và lợi nhuận. Sau đây là những đặc điểm của nhóm tội phạm [6].

- *Tính liên tục.* Nhóm nhận mục đích cụ thể trong một khoảng thời gian và hiểu rằng tổ chức này sẽ tiếp tục hoạt động vượt ra ngoài cuộc sống của các thành viên cá nhân. Nhóm này cũng nhận ra rằng lãnh đạo sẽ thay đổi theo thời gian, các thành viên của nhóm làm việc để đảm bảo rằng nhóm tiếp tục, và lợi ích cá nhân của thành viên phụ thuộc vào lợi ích của nhóm.

- *Cơ cấu.* Các nhóm tội phạm có cấu trúc như cơ quan phụ thuộc lẫn nhau phân cấp bố trí dành cho việc hoàn thành một chức năng cụ thể. Điều này có nghĩa rằng nhóm có thể có cấu trúc chặt chẽ, như La Cosa Nostra ở Mỹ, hoặc cực kỳ linh hoạt, như các tập đoàn ma túy Colombia. Trong mọi trường hợp, nó được tổ chức phân cấp dựa trên sức mạnh và quyền lực.

- *Thành viên.* Các thành viên nhóm tội phạm dựa trên một đặc điểm chung, chẳng hạn như dân tộc, chủng tộc, bối cảnh phạm tội (ví dụ nhóm những người tù), hoặc lợi ích chung. Thành viên tiềm năng của nhóm phải chứng minh lòng trung thành của họ đối với nhóm. Trong hầu hết các trường hợp, thành viên được yêu cầu một cam kết suốt đời. Quy định thành viên bao gồm bí mật, sẵn sàng có hành động vì nhóm, và ý định để bảo vệ nhóm. Đổi lại, các thành viên nhận được lợi ích từ nhóm như sự bảo vệ, uy tín, cơ hội cho các lợi ích kinh tế.

- *Hoạt động phạm tội.* Như bất cứ ngành nào, tổ chức tội phạm theo đuổi mục tiêu lợi

nhuận theo các cách thức được xác định rõ. Các nhóm tội phạm dựa trên việc tiếp tục hoạt động phạm tội để tạo ra thu nhập. Một số hoạt động, chẳng hạn như cung cấp hàng hóa và dịch vụ bất hợp pháp, thu được lợi nhuận trực tiếp, các hoạt động khác như giết người, tống tiền và hối lộ, được sử dụng để đảm bảo khả năng của nhóm để kiếm tiền và đạt được quyền lực. Một số nhóm tham gia vào một số hoạt động kinh doanh bất hợp pháp, chẳng hạn như buôn bán ma túy. Nhiều nhóm tội phạm cũng tham gia vào các doanh nghiệp kinh doanh hợp pháp để rửa tiền.

- *Bạo lực.* Bạo lực và đe dọa bạo lực là những công cụ không thể thiếu của nhiều nhóm tội phạm. Cả hai đều được sử dụng như một phương tiện để kiểm soát và bảo vệ các thành viên và phải là thành viên liên quan đến bảo vệ quyền lợi của tổ chức. Khi lợi ích của tổ chức đang bị đe dọa, giết người là phương thức phổ biến. Bạo lực có thể được sử dụng hoặc để bịt miệng nhân chứng tiềm năng hoặc để trừng phạt những người gây nguy hại cho tổ chức như một lời cảnh báo cho những người khác.

- *Quyền lực và lợi nhuận.* Các thành viên của nhóm tội phạm được thống nhất trong hoạt động cho quyền lực của nhóm, kết quả là lợi nhuận. Quyền lực chính trị được thực hiện bằng cách làm hư hỏng các công chức. Nhóm có thể duy trì quyền lực của mình thông qua sự kết hợp với bảo vệ hình sự.

3.2. Nhóm hỗ trợ, bảo vệ

Nhóm hỗ trợ bảo vệ bao gồm các quan chức tham nhũng, các doanh nhân, các thẩm phán, luật sư, tư vấn tài chính, và những cá nhân (hoặc tập thể) bảo vệ quyền lợi cho các nhóm tội phạm bằng cách lạm dụng quyền hạn của mình. Kết quả trực tiếp của những nỗ lực của nhóm bảo vệ là các nhóm tội phạm được cách ly khỏi các hành động của chính phủ cả

về hình sự và dân sự. Thành phần này của tội phạm có tổ chức đại diện cho những gì mà cả cảnh sát và các thành viên của nhóm tội phạm đã được gọi là lợi thế mà tổ chức tội phạm có hơn doanh nghiệp hợp pháp. Tham nhũng, công cụ trung tâm của bảo vệ, dựa trên một mạng lưới các quan chức tham nhũng, người bảo vệ nhóm tội phạm từ hệ thống tư pháp hình sự.

Một ví dụ về tham nhũng này là một nhân viên thực thi pháp luật cung cấp cho những người buôn bán ma túy về thông tin nội bộ ngành về việc điều tra của cảnh sát. Một luật sư là người có thể dàn xếp sự đe dọa của các nhân chứng của chính phủ để họ sẽ thay đổi câu chuyện của họ. Kế toán trợ giúp các thành viên nhóm tội phạm bằng cách che giấu thu nhập của họ trong các tổ chức tài chính, các cơ sở cá độ cũng như các doanh nghiệp khác.

3.3. Nhóm chuyên gia hỗ trợ

Các nhóm tội phạm và bảo vệ phụ thuộc nhiều vào những người có tay nghề cao được gọi là hỗ trợ chuyên môn. Những người này, chẳng hạn như phi công, các nhà hóa học, những kẻ chuyên đột phá, và không tặc, cung cấp dịch vụ theo hợp đồng để tạo điều kiện cho các hoạt động phạm tội có tổ chức. Không giống như các thành viên của nhóm tội phạm và những người bảo vệ, người hỗ trợ chuyên môn không chia sẻ một cam kết mục tiêu của nhóm, nhưng vẫn được coi là một phần của tội phạm có tổ chức.

Sự hỗ trợ của khách hàng

Một thành phần quan trọng trong sự thành công của tổ chức tội phạm là sự hỗ trợ của khách hàng. Nhóm này bao gồm những người mua hàng hóa bất hợp pháp và sử dụng các dịch vụ của tổ chức tội phạm, chẳng hạn như người sử dụng ma túy, nhà cái môi giới cá độ,

các nhà thổ, và những người cố tình mua hàng hóa bị đánh cắp.

Những người ủng hộ xã hội

Người (tổ chức) thuộc nhóm hỗ trợ xã hội trao cho tổ chức tội phạm quyền lực và nhận thức về tính hợp pháp của tổ chức tội phạm nói chung và cho các thành viên cụ thể của nhóm tội phạm. Ví dụ như các chính trị gia thu hút sự hỗ trợ các nhân vật của tội phạm có tổ chức, lãnh đạo doanh nghiệp làm kinh doanh với tổ chức tội phạm, những lãnh đạo xã hội và cộng đồng mời các thành viên của tổ chức tội phạm vào các cuộc tụ họp xã hội.

Cũng như các nhóm tội phạm được tạo thành từ các thành viên của tổ chức tội phạm, mỗi một loại người thuộc các danh mục trên cần được xem xét là thành viên và hoặc là cộng tác viên của tội phạm có tổ chức. Đúng là không có sự tham gia của bất kỳ của những nhóm người hỗ trợ trên thì tội phạm có tổ chức không thể phát triển thịnh vượng hay thành công trong xã hội.

Một nghiên cứu quốc tế lớn của Liên Hợp Quốc năm 2002 đối với bốn mươi nhóm tội phạm có tổ chức tại mười sáu quốc gia với nỗ lực phân định hình thức tổ chức khác nhau được sử dụng bởi các nhóm tội phạm có tổ chức trên toàn thế giới đã chỉ ra năm dạng của tổ chức tội phạm, từ các dạng tổ chức truyền thống đến các dạng mới, mạng lưới tổ chức hiện đại trong thời đại toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế. Đó là [7]:

4. Những dạng diễn hình của tội phạm có tổ chức

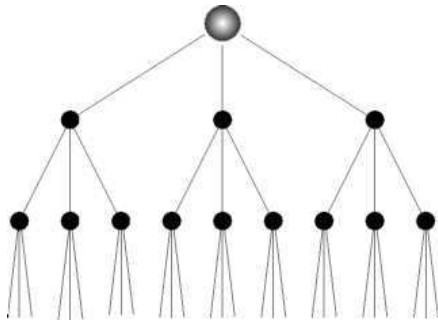
- Nhóm hệ thống phân cấp tiêu chuẩn
- Nhóm hệ thống phân cấp khu vực
- Nhóm hệ thống phân cấp liên minh
- Nhóm nòng cốt

- Mạng lưới tội phạm

Tất nhiên đây chỉ là các loại mô hình mẫu. Không phải tất cả các tổ chức tội phạm sẽ phù hợp chính xác với một loại hình cụ thể, nhưng hầu hết sẽ có những đặc điểm nổi bật của một các loại. Ba loại đầu tiên, phân định cấu trúc

phân cấp, gắn gũi nhất với các hình thức truyền thống của tội phạm có tổ chức, và hai nhóm sau là nhóm nòng cốt và các mạng lưới mới, gắn gũi nhất với các hình thức tổ chức rất phổ biến trong một nền kinh tế toàn cầu đang nổi lên.

Dạng cấu trúc 1: Nhóm hệ thống phân cấp tiêu chuẩn



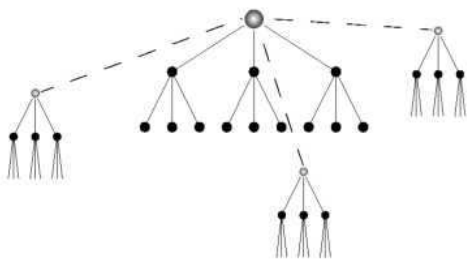
- Lãnh đạo duy nhất
- Cơ cấu phân cấp rõ ràng
- Hệ thống kỷ luật nội bộ nghiêm ngặt
- Được biết đến bởi một tên gọi nhất định
- Cùng chung đặc điểm xã hội và dân tộc mạnh mẽ
- Sử dụng vũ lực trong các hoạt động
- Thường có ảnh hưởng hoặc kiểm soát rõ ràng đối với địa bàn nhất định nào đó.

4.1. Hệ thống phân cấp tiêu chuẩn là hình thức phổ biến nhất của nhóm tội phạm có tổ chức

Nó được đặc trưng bởi một lãnh đạo duy nhất và một hệ thống phân cấp tương đối rõ ràng. Hệ thống có kỷ luật nội bộ nghiêm ngặt. Sự đồng nhất về xã hội hoặc dân tộc mạnh mẽ có thể có mặt, mặc dù không phải trong mọi trường hợp. Có một phân công tương đối rõ ràng về nhiệm vụ và thường là có một số quy tắc hành động, mặc dù điều này có thể là ngầm hiểu và không “chính

thức” được ghi nhận. Trong hầu hết các trường hợp, các nhóm tội phạm phân cấp truyền thống sẽ có một cái tên được biết đến bởi cả các thành viên và những người bên ngoài. Quy mô của các nhóm này tương đối nhỏ, có thể dao động từ một vài cá nhân đến vài trăm. Tuy nhiên quy mô thông thường là vào khoảng từ 10 đến 50 thành viên. Phần lớn có xu hướng liên quan đến các hoạt động tham nhũng để tạo điều kiện cho các hoạt động chính của nhóm.

Dạng cấu trúc 2: Nhóm hệ thống phân cấp khu vực



- Cấu trúc lãnh đạo đơn nhất
- Lệnh được phát xuống từ trung tâm
- Mức độ tự chủ ở cấp khu vực
- Phân phối theo địa lý/khu vực
- Tiến hành nhiều hoạt động phạm tội
- Cùng chung đặc điểm xã hội và dân tộc mạnh mẽ
- Thường sử dụng vũ lực trong các hoạt động.

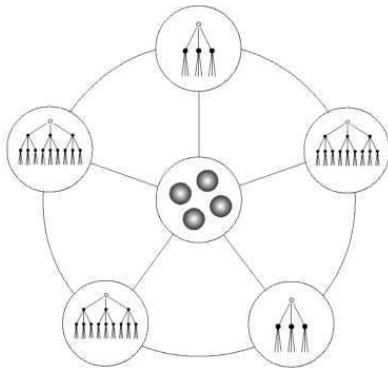
4.2. Mặc dù một nhóm tội phạm phân cấp, với các lệnh tương đối chặt chẽ từ trung tâm đầu não, nhưng vẫn có một mức độ quyền tự chủ trong các tổ chức khu vực dưới sự kiểm soát của nhóm

Mức độ tự chủ này khác nhau, nhưng nói chung là hạn chế trong phạm vi giải quyết những vấn đề hàng ngày. Trong một số trường hợp, phân cấp khu vực xuất hiện để vận hành một “mô hình nhượng quyền thương mại”,

trong đó các nhóm khu vực trả tiền và trao lòng trung thành để sử dụng tên của một nhóm tội phạm nổi tiếng, góp phần nâng cao ảnh hưởng của mình và làm cho đối thủ cạnh tranh sợ hãi. Cấu trúc điều khiển tại trung tâm này thường được nhân rộng ở cấp độ khu vực. Mức độ kỷ luật nội bộ cao, và những chỉ đạo từ

trung tâm đầu não cao hơn bất kỳ sáng kiến khu vực nào. Phân cấp khu vực tạo ra sự phân chia về địa lý, thông thường có số lượng khá lớn các thành viên và các liên minh. Như vậy, sự bao trùm trong khu vực khiến họ có thể sẽ tham gia vào nhiều hoạt động.

Dạng cấu trúc 3: Nhóm hệ thống phân cấp liên minh



- Bao gồm một số nhóm tội phạm;
- Đưa ra chủ trương chung để các nhóm thực hiện
- Nhóm hạt nhân có cùng đặc điểm (xã hội, dân tộc) đậm nét hơn những nhóm vệ tinh
- Những nhóm vệ tinh có mức độ tự chủ nhất định
- Sự hình thành có mối liên hệ mật thiết với bối cảnh xã hội/ lịch sử
- Khá hiếm

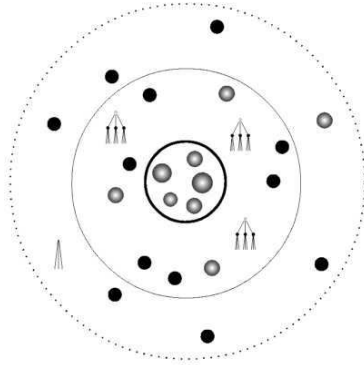
4.3. Nhóm hệ thống phân cấp liên minh là một hiệp hội của các nhóm tội phạm có tổ chức với một nhóm quản lý hoặc nhóm giám sát

Các nhóm này có thể có những cấu trúc đa dạng, nhưng nhìn chung đều có kiểu “hệ thống phân cấp tiêu chuẩn” nêu trên. Sự sắp xếp quản lý cho nhóm có thể từ một cấu trúc linh hoạt loại hình chiếc ô, cho tới một bộ phận kiểm soát cứng nhắc hơn. Mức độ tự chủ của mỗi nhóm tội phạm tạo nên các tập hợp nhóm là tương đối cao. “Nhóm hệ thống phân cấp” có thể hình thành khi một loạt các băng nhóm tội phạm đơn lẻ đến với nhau để phân chia thị trường hoặc để giải quyết xung đột giữa chúng.

Tuy nhiên theo thời gian, liên minh tội phạm thừa nhận một số đặc điểm chung. Do số lượng các nhóm có liên quan và sự đa dạng về địa lý nên nó đòi hỏi bất kỳ “nhóm hệ thống phân cấp” nào cũng cần tham gia vào nhiều hoạt động và có một lượng thành viên tương đối rộng. “Nhóm hệ thống phân cấp” là tương đối hiếm và có thể bị cạnh tranh nội bộ hoặc bị chia rẽ giữa các nhóm do việc thi hành pháp luật.

Nhóm hệ thống phân cấp được hình thành từ nhiều tổ chức, băng nhóm tội phạm, quá trình này được ảnh hưởng mạnh mẽ bởi một loạt các yếu tố liên quan đến bối cảnh và quá trình diễn ra điều này.

Dạng cấu trúc 4: Nhóm nòng cốt



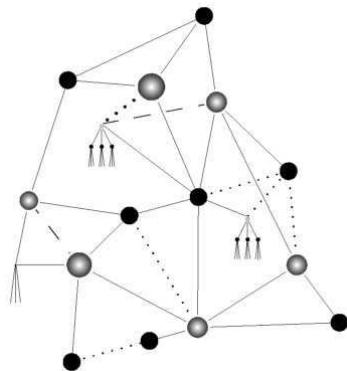
- Nhóm nòng cốt bao quanh bởi một mạng lưới mở rộng
- Giới hạn số lượng người
- Cấu trúc phẳng có tổ chức chặt chẽ
- K ích cỡ nhỏ có duy trì kỷ luật nội bộ
- Hiếm khi có cùng đặc điểm xã hội hay dân tộc
- Chỉ trong một số trường hợp được biết đến với tên gọi cụ thể

4.4. Nhóm tội phạm loại này thường bao gồm một số lượng hạn chế các cá nhân thành lập ra một nhóm có cơ cấu tương đối chặt chẽ để tiến hành các hoạt động kinh doanh phi pháp

Xung quanh “nhóm nòng cốt” có thể có một số lượng lớn các thành viên hợp tác hoặc một mạng lưới được sử dụng theo thời vụ và tùy thuộc vào các hoạt động phạm tội. Có thể có sự phân chia trong nội bộ những hoạt động giữa các thành viên chủ chốt. “Nhóm nòng cốt” nói chung là khá nhỏ (một

vùng có 20 người hoặc ít hơn) và có nhiều khả năng tham gia vào một số lượng hạn chế các hoạt động phạm tội. Kỷ luật nội bộ được duy trì thông qua quy mô nhỏ của nhóm và sử dụng bạo lực, mặc dù sau này không phải là nổi bật như trong hệ thống phân cấp tiêu chuẩn. “Nhóm nòng cốt” có ít hoặc không có cùng chung đặc điểm xã hội, có cấu trúc và được điều hành hoàn toàn vì lợi ích của số lượng nhỏ các cá nhân phụ trách. Nhóm này thường không có tên, đối với cả những người có liên quan hay người ngoài.

Dạng cấu trúc 5: Mạng lưới tội phạm



- Được xác định bởi những hoạt động của các cá nhân then chốt
- Điểm nổi bật trong mạng lưới được xác định bởi các đầu mối/các kỹ năng
- Sự trung thành cá nhân/các mối quan hệ quan trọng hơn là những đặc điểm về xã hội, dân tộc
- Sự liên kết của mạng lưới kéo dài, hợp nhất theo hàng loạt những kế hoạch phạm tội

Mạng lưới tội phạm được xác định bởi các hoạt động của các cá nhân chủ chốt tham gia vào các hoạt động bất hợp pháp trong những khối liên minh thường xuyên biến đổi. Những người này không tự coi

mình như là thành viên của một nhóm tội phạm, và cũng không bị coi thuộc về một nhóm tội phạm bởi những người ngoài. Tuy nhiên, họ kết hợp lại xung quanh một loạt các dự án phi pháp. Tính chất và thành

công của các mạng lưới như vậy quyết định bởi đặc điểm cá nhân và kỹ năng trong số những người hành động với tư cách là các bộ phận cấu thành của nó. Mạng thường bao gồm các con số tương đối có thể quản lý của các cá nhân, mặc dù trong nhiều trường hợp các thành phần khác nhau của mạng có thể không làm việc chặt chẽ với nhau (hoặc thậm chí biết nhau) nhưng được kết nối thông qua một hoặc nhiều cá nhân khác. Lòng trung thành cá nhân và các mối ràng buộc là rất cần thiết cho việc duy trì mạng và là yếu tố quyết định quan trọng của các mối quan hệ. Tuy nhiên cần lưu ý các cá nhân khác nhau trong hệ thống không thực hiện cùng một gánh nặng và mạng nói chung được hình thành quanh những cá nhân then chốt mà qua đó hầu hết các mạng vận hành.

Mạng lưới tội phạm sẽ ngày càng phổ biến hơn và thực sự là một hiện tượng ngày càng tăng. Cấu trúc phân cấp thứ bậc có nhiều khả năng được xác định bởi các cơ quan thực thi pháp luật và hệ thống phân cấp sập nếu cá nhân hoặc nhóm nhỏ bị loại bỏ. Ngược lại, khi nói đến mạng lưới tội phạm, các cơ quan thực thi pháp luật có nhiều khả năng để xác định các hoạt động của các cá nhân quan trọng, và khi các cá nhân này bị bắt hoặc bị truy tố, mạng có thể “hồi sinh” đơn giản là cải cách lại theo

những cá nhân mới gia nhập và những hoạt động mới.

Tài liệu tham khảo

- [1] Organized Crime (4th Edition). Michael D. Lyman and Gary W. Potter. Pearson Education. New Jersey. United State of America. P 7-8.
- [2] Карпец И.И. Преступность: иллюзии и реальность. М. 1992. С. 267
- [3] Điều 2 của Công ước của Liên hợp quốc về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia.
- [4] Лунеев В.В. Преступность XX века. Издание 2-е, переработанное и дополненное. М., 2005, с 547.
- [5] Trừ đây các tổ chức khủng bố được tài trợ để hoạt động, tuy nhiên đứng trước rào cản của cộng đồng quốc tế và nhiều quốc gia trong phòng, chống khủng bố và tài trợ khủng bố bằng các biện pháp khác nhau, trong đó có cả biện pháp pháp lý, các tổ chức khủng bố đã phải tự mình tiến hành các hoạt động phạm tội khác như buôn bán người, buôn bán vũ khí, buôn bán ma túy ... để có quỹ xây dựng và duy trì hoạt động của tổ chức. Dần dần những hoạt động này đã trở thành một trong những mục đích của những tổ chức này với phương châm đặt vấn đề lợi nhuận lên hàng đầu.
- [6] Organized Crime (4th Edition). Michael D. Lyman and Gary W. Potter. Pearson Education. New Jersey. United State of America. P 40-42.
- [7] United Nation. (2002). Results of a Pilot Study of Forty Selected Organized Crime Groups in Sixteen Countries. New York: United Nations: Office of Drugs and Crime.

Organized Crime Identification

Nguyễn Khắc Hải

VNU School of Law, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hanoi, Vietnam

Abstract: It is important to understand how the globalization of world markets has been affecting organized crimes, and its impact is not the same everywhere. The growth of the global economy is uneven. In accommodating with these economic changes, organized crimes have moved from traditional criminal activities like extortion to newer forms and have reinforced their role in other

activities. Globalization is an immensely complicated issue. But, by looking at organized crimes, we can see that globalization can make impacts on both activities and structures of organized crimes. On the other hands, the improvement of national, regional and international legal systems fighting against organized crimes leads to the diversity of forms of organized crimes all over the world. This research refers to characteristics, forms of structure and activity of organized crimes, as well as the typical forms of criminal organization, ranging from the most traditional forms of organized crimes to newer, modern organized networks.

Keywords: Organized crime, criminal group, gang, criminal organization, criminal activity, criminal network, transnational organized crime.